

Số: 145/TM-BV

Điện Bàn, ngày 24 tháng 3 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp

Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam có kế hoạch mua sắm Bơm tiêm điện và máy truyền dịch để phục vụ cho công tác khám, chữa bệnh. Để có cơ sở xây dựng giá dự toán gói thầu, Bệnh viện trân trọng kính mời quý đơn vị quan tâm cung cấp báo giá với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị

1. Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam.

Địa chỉ: 24 Lê Hữu Trác, Phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Phạm Ngọc Mạnh, Phòng Vật tư – thiết bị y tế Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam, ĐT: 0914.007.644

E-mail: Vattu.TTBYT@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận bản báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam, Địa chỉ: 24 Lê Hữu Trác, Phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16 giờ 30 phút ngày 24 tháng 3 năm 2025 đến 08 giờ 00 phút ngày 04 tháng 4 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm:

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Bơm tiêm điện	Kèm theo Phụ lục I	Cái	10
2	Máy truyền dịch		Cái	10

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

Địa chỉ: tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam, Địa chỉ: 24 Lê Hữu Trác, Phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không vượt quá 30% giá trị gói thầu, thanh toán theo khối lượng bàn giao, nghiệm thu hàng hoá.

5. Các thông tin khác:

- Báo giá gồm 01 bản gốc có đóng dấu hợp pháp của đơn vị, được niêm phong và phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ “Thư báo giá Bơm tiêm điện, máy truyền dịch”.

- Mẫu báo giá được đính kèm theo phụ lục II.

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị cung cấp./.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Phòng QLCL;
- Lưu VT, VT-TBYT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tãi

PHỤ LỤC I

Cấu hình, thông số kỹ thuật

(Kèm theo thư mời báo giá số: 14/5/TM-BV ngày 24/3/2025 của Bệnh viện Đa khoa khu vực
Quảng Nam)

A. BƠM TIÊM ĐIỆN

I. YÊU CẦU CHUNG

- Chất lượng hàng hoá: mới 100%. Năm sản xuất: năm 2024 trở về sau.
- Thiết bị đạt tiêu chuẩn chất lượng:
 - + ISO 13485 và CE hoặc tương đương.
- Xuất xứ: các nước G7.
- Nguồn điện sử dụng: AC220V, 50/60Hz.

II. YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP

- Máy chính: 01 máy.
- Phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm:
 - + Kẹp treo máy: 01 cái.
 - + Dây nguồn: 01 cái.
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 bộ.

III. YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT

1. Yêu cầu về màn hình hiển thị

- Màn hình màu LCD hoặc tương đương kích thước ≥ 2.4 inch.

2. Yêu cầu về điều khiển

- Sử dụng nút bấm và một núm xoay để điều khiển hoặc tương đương.

3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật

- Các cỡ bơm tiêm tương thích tối thiểu: 5 mL, 10 mL, 20 mL, 30 mL, 50/60 mL.
- Dải cài đặt tốc độ tiêm:
 - + ≤ 0.01 đến ≥ 50 mL/giờ (khi sử dụng bơm tiêm 5 mL).
 - + ≤ 0.01 đến ≥ 50 mL/giờ (khi sử dụng bơm tiêm 10, 20, 30 mL).
 - + ≤ 0.01 đến ≥ 900 mL/giờ (khi sử dụng bơm tiêm 50/60 mL).
- Độ chính xác máy: $\leq \pm 2\%$.
- Ngưỡng áp lực báo tắc: ≤ 10 đến ≥ 120 kPa (≤ 0.1 bar đến ≥ 1.2 bar). Có thể chọn áp lực báo tắc theo ≥ 09 mức.

4. Yêu cầu về nguồn pin

- Pin nằm bên trong máy, loại lithium-ion hoặc tương đương.
- Thời gian hoạt động: ≥ 08 tiếng.
- Có trang bị pin phụ để cảnh báo lỗi nguồn trong trường hợp mất điện lưới và pin chính hỏng.

5. Yêu cầu về báo động, cảnh báo

Có tối thiểu các báo động, cảnh báo sau:

- Tắc đường tiêm truyền.
- Thân của bơm tiêm lắp không đúng.
- Đuôi piston của bơm tiêm lắp không đúng.
- Gần hết dịch.
- Pin yếu.
- Chưa cài đặt tốc độ tiêm.

6. Yêu cầu về chức năng an toàn

Có tối thiểu các chức năng an toàn sau:

- Giảm tốc khi Bolus (tiêm nhanh).
- Chức năng khóa bàn phím.

7. Yêu cầu về chức năng khác

Có tối thiểu các chức năng khác sau:

- Hiện thị hướng dẫn lắp bơm tiêm trên màn hình.
- Lưu và xem dữ liệu
- Thay đổi tốc độ tiêm khi máy đang hoạt động.
- Duy trì đường ven mở (KVO).

IV. CÁC YÊU CẦU KHÁC

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: tại đơn vị sử dụng là Bệnh viện Đa khoa Khu vực Quảng Nam.
Địa chỉ: 24 Lê Hữu Trác, Phường Vĩnh Điện, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam.

- Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.
- Cam kết cung ứng, lắp đặt, vận chuyển, đào tạo hướng dẫn sử dụng, vận hành chạy thử đến đơn vị, khoa sử dụng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ ngày ký biên bản bàn giao & nghiệm thu: ≥ 12 tháng.
Bảo dưỡng thiết bị: định kỳ ≤ 06 tháng/lần.
- Cam kết hỗ trợ khắc phục sự cố trong vòng ≤ 48 giờ kể từ khi nhận được thông tin từ đơn vị sử dụng.

- Cam kết cung cấp đầy đủ khi giao hàng:

- + Bản sao công chứng: Chứng nhận xuất xứ (CO), Chứng nhận chất lượng (CQ), Bản phân loại trang thiết bị y tế, Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành thiết bị y tế
- + Bộ tờ khai hải quan nhập khẩu (Bản sao y công ty);
- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng, linh kiện thay thế ≥ 05 năm sau khi hết thời gian bảo hành.

B. MÁY TRUYỀN DỊCH

I. YÊU CẦU CHUNG

- Thiết bị mới 100%. Năm sản xuất: năm 2024 trở về sau.
- Thiết bị đạt tiêu chuẩn chất lượng:
 - + ISO 13485 và CE hoặc tương đương.
- Xuất xứ: các nước G7.
- Nguồn điện sử dụng: AC220V, 50/60Hz.

II. YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH CUNG CẤP

- Máy chính: 01 máy.
- Phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm:
 - + Kẹp treo máy: 01 cái.
 - + Dây nguồn: 01 cái.
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 bộ.

III. YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT

1. Yêu cầu về màn hình hiển thị

- Màn hình màu ≥ 2.4 inch.

2. Yêu cầu về điều khiển

- Sử dụng các nút bấm và một núm xoay để điều khiển hoặc tương đương.

3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật

- Máy có khả năng truyền dịch và truyền được máu.
- Dải cài đặt tốc độ truyền dịch: ≤ 0.1 đến ≥ 1200 mL/giờ.
- Bước đặt:
 - + ≤ 0.1 mL/giờ (tốc độ từ ≤ 0.1 đến ≥ 99 mL/giờ).
 - + ≤ 1 mL/giờ (tốc độ từ ≤ 100 đến ≥ 1200 mL/giờ).
- Độ chính xác tốc độ truyền:
 - + $\leq \pm 5\%$ (đối với các bộ dây truyền dịch và truyền máu có tốc độ truyền không đổi ≥ 1 mL/giờ).
 - + $\leq \pm 10\%$ (đối với các bộ truyền dịch không làm bằng PVC).
- Tốc độ đuổi khí: ≥ 500 mL/giờ.

4. Yêu cầu về nguồn pin

- Pin loại lithium-ion hoặc tương đương nằm bên trong máy.
- Thời gian sử dụng: liên tục ≥ 04 tiếng.
- Có pin phụ để báo động trong trường hợp cả hai nguồn điện lưới và pin chính đều hỏng.

5. Yêu cầu về báo động, cảnh báo

Có tối thiểu các báo động, cảnh báo sau:

- Tắc đường truyền trên.
- Tắc đường truyền dưới.
- Có khí trong đường truyền.
- Cửa bơm mở.
- Hết dịch truyền.
- Báo pin yếu.
- Báo động tắt nguồn.

6. Yêu cầu về chức năng an toàn

Có tối thiểu các chức năng an toàn sau:

- Chọn độ nhạy báo động có khí trong dây truyền.
- Chức năng khóa bàn phím.

7. Yêu cầu về chức năng khác

Có tối thiểu các chức năng khác sau:

- Hiện thị hướng dẫn lắp dây truyền dịch trên màn hình.
- Duy trì đường ven mở (KVO).
- Thay đổi tốc độ khi máy đang hoạt động.

IV. CÁC YÊU CẦU KHÁC

- Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.
 - Thời gian bảo hành thiết bị kể từ ngày ký biên bản bàn giao & nghiệm thu: ≥ 12 tháng.
- Bảo dưỡng thiết bị: định kỳ ≤ 06 tháng/lần.
- Cam kết hỗ trợ khắc phục sự cố trong vòng ≤ 48 giờ kể từ khi nhận được thông tin từ đơn vị sử dụng.
 - Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng, linh kiện thay thế ≥ 05 năm sau khi hết thời gian bảo hành.



PHỤ LỤC II

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, không nâng khống giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày..... tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Thư mời báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.